

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-Bản án số: **09/2021/HS-ST**

-Ngày: 25/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

** Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tài**;

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Châu Vũ Bình

2. Ông Trương Hoàng Hoa

** Thư ký phiên tòa:* ông **Đỗ Thanh Phong** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN NHỰT A, sinh ngày 12/11/1995, tại tỉnh Tiền Giang. Số CMND: 312242644 do Công an Tiền Giang cấp. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp M, xã N, huyện Y, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Không. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 11/12. Con ông Nguyễn Ngọc A1 và bà Nguyễn Thị Kim A2. Bị cáo có 01 người anh và chưa có vợ, con. Tiền sự: 02 lần: Ngày 25/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Y áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng tại quyết định số 06/QĐ-TA ngày 25/7/2017 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 26/8/2018. Ngày 15/5/2020, bị Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ 15/5/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành. Tiền án: 01 lần: ngày 25/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù tại bản án số 05/2019/HSST về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo chấp hành xong ngày 25/10/2019. Bị cáo bị bắt ngày 06/8/2020, tạm giam ngày 15/8/2020 và có mặt tại phiên tòa.

2. TRƯƠNG THANH B, sinh ngày 07/5/1993, tại Tiền Giang. Số CMND: 312141827 do Công an Tiền Giang cấp. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp M1, xã N1, huyện Y, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 09/12. Con ông Trương Văn B1 và bà Nguyễn Thị B2. Bị cáo có 01 người anh. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim B3 và có 01 người con sinh năm 2014. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 lần. Ngày 05/12/2019, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã N1, huyện Y ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng tại quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 05/3/2020. Bị cáo bị bắt ngày 06/8/2020, tạm giam ngày 15/8/2020 và có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Anh Phạm Ngọc C, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M2, xã N2, huyện S, tỉnh Tiền Giang

2. Anh Lê Văn Ngọc D, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: ấp M3, xã N3, huyện Y, Tiền Giang

3. Anh Trương Minh E, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: ấp M4, xã N4, huyện X, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ ngày 03/8/2020, Nguyễn Nhựt A điện thoại cho Trương Thanh B rủ “đi làm không” thì B hiểu là đi trộm cắp tài sản nên B đồng ý. A điều khiển xe mô tô Exciter gắn biển số 61H1-512.14 chở B đi trên các tuyến đường để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước cửa hàng trang trí nội thất Tân Thuận Phát thuộc ấp M5, xã N5, huyện X, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện xe mô tô 63B8-249.66 của anh Phạm Ngọc C đang dựng trước cửa hàng, không người trông coi. A trực tiếp xuống dùng đoạn bẻ khóa xe còn B đứng ngoài cảnh giới. Sau khi lấy được xe A lên xe chạy về hướng Long An để tiêu thụ. A trực tiếp liên hệ và bán xe cho người đàn ông không rõ lai lịch được 8.000.000 đồng chia mỗi người 4.000.000đ. Sau đó B và A bị bắt giữ.

Theo biên bản kết luận định giá tài sản số 77/KL-ĐGTS ngày 06/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định xe mô tô 63B8-249.66, số máy JA39E1340572, số khung RLHJA3911LY008239, trị giá 14.232.000đ.

Ngoài ra Nguyễn Nhựt A và Trương Thanh B còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Chợ Gạo. Cụ thể:

Vụ thứ 1:

Khoảng 11 giờ ngày 01/7/2020, A rủ B đi tìm xe mô tô lấy trộm để bán tiêu xài cá nhân, B đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, màu

tím, gắn biển số 61H1-512.14 chở A đến địa bàn thuộc Ô 3, Khu III, thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ-đen-bạc, biển số 63B5-474.27 của anh Lê Văn Ngọc D dựng ở lề đường không người trông coi. Lúc này, A kêu B dừng xe và đứng cạnh giới, còn A đến dùng chìa khóa tự chế mở khóa xe lấy trộm xe mô tô 63B5-474.27, sau khi lấy trộm được xe A chạy xe vừa trộm được cùng với B đến huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bán cho người đàn ông không rõ lai lịch với giá 5.000.000 đồng chia nhau tiêu xài cá nhân.

Theo biên bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-ĐGTS ngày 06/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định xe mô tô 63B5-474.27, số máy HC12E5250018, số khung 1212DY249784, trị giá 7.900.000đ.

Vụ thứ 2:

Khoảng 11 giờ ngày 30/7/2020, A đi cùng với G (không rõ họ tên và địa chỉ) bằng phương tiện xe Sirius không rõ biển số của G để mua gà đá. Trên đường đi đến địa bàn thuộc ấp M5, xã N5, huyện X, tỉnh Tiền Giang, A ngồi sau phát hiện xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, màu đỏ-đen, biển số 63B4-774.72 của anh Trương Minh E, dựng cặp Quốc lộ 50 không người trông coi, G hỏi A lấy trộm được không thì A nói không mang theo khóa tự chế (đoản) nhưng để bứt dây thử. Sau đó A đến chiếc xe EXCITER và bứt dây điện rồi nổ máy xe lấy trộm cùng với G chạy đến huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, G điện thoại liên hệ bán xe vừa trộm được cho một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 6.000.000 đồng chia nhau tiêu xài cá nhân.

Theo biên bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-ĐGTS ngày 04/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định xe mô tô 63B4-774.72, số máy G3D4E669561, số khung 061JY643078, trị giá 36.400.000đ.

Theo bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 594/KL-VPYTW ngày 27/10/2020 kết luận đối với Nguyễn Nhựt A:

“1. Về Y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng các chất kích thích (F15.71-ICD.10).

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Theo bản kết luận giám định số 831/4/KTHS (Đ2) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang ngày 21/9/2020 kết luận “01 lốc máy xe mô tô, số máy đã đục xóa. Số máy trước giám định: Bị đục xóa; Số máy sau giám định: Số nguyên thủy bị đục xóa, không xác định được số”.

Theo bản kết luận giám định số 831/3/KTHS (Đ2) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang ngày 21/9/2020, kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu tím, trắng biển số 61H1-512.14, số khung: RLCE55P10EY404831, số máy: 55P1-4048431. Số khung: RLCE55P10EY404831 trước và sau giám định không đổi. Số máy 55P1-4048431 trước và sau giám định không đổi”.

Theo bản kết luận giám định số 831/1/KTHS (Đ2) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang ngày 21/9/2020, kết luận: “01 xe mô tô dạng Wave Alpha màu đỏ, không biển số, chưa lắp ráp hoàn chỉnh, số khung: RLHHC1219DY203126, số máy: HC12E-5203253. số khung: RLHHC1219DY203126 trước và sau giám định không đổi; số máy: HC12E-5203253 trước và sau giám định không đổi”

Theo bản kết luận giám định số 831/2/KTHS (Đ2) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang ngày 21/9/2020, kết luận: “số khung: RLHHC1219DY203126, số máy: HC12E-5203253. số khung: RLHHC1219DY203126 trước và sau giám định không đổi; số máy: HC12E-5203253 trước và sau giám định không đổi”

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Nhật A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 và truy tố bị cáo Trương Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Chợ Gạo giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật A và Trương Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm q, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật A từ 03 năm đến 04 năm tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Thanh B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

* Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ một số vật chứng liên quan đến vụ án, do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Trả lại cho anh Lê Văn Ngọc D 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-474.27 mang tên Lê Văn Tuấn;

Trả lại cho anh Phạm Ngọc C 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B8-219.66 mang tên Phạm Văn Khi;

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu đen, có chữ Piaggio; 01 khẩu trang vải, viền màu trắng, màu tím sọc vàng đen; 01 đôi dép nhựa, loại dép tổ ong; 01 nón bảo hiểm, màu đen, nhãn hiệu Nón Sơn; 01 nón kết bằng vải, màu trắng; 01 áo khoác bằng vải, màu xanh; 01 đôi dép bằng nhựa, màu trắng; 01 khẩu trang bằng vải màu vàng đen; 01 nón bảo hiểm, màu xanh trắng, có chữ Grab; 01 thanh kim loại dài 18cm, một đầu tròn, một đầu nhọn ba cạnh, đường kính 0,2cm; 01 thanh kim loại dài 10,5cm, một đầu tròn lớn đường kính 1,2cm, một đầu nhỏ

đường kính 01cm; 01 thanh kim loại dài 5,5cm, một đầu bốn cạnh đường kính 0,5cm, một đầu nhọn đẹp; 01 nón bảo hiểm, màu đen, trên thân nón có chữ X-teen helmet; 02 bình nước màu trắng, trên bình có chữ Sirius; 01 phuộc sau xe mô tô, lò xo màu đen; 02 ốp đầu xe mô tô màu nâu; 01 dè nước xe mô tô, màu nâu; 01 lốc máy xe mô tô đã bị tháo rời không còn nguyên vẹn, số máy đã bị đục xóa; 01 thanh kim loại một đầu lục giác, một đầu đẹp bị bể đầu đẹp (đầu đoãn tự chế); 02 thanh kim loại một đầu lục giác, một đầu đẹp (đầu đoãn tự chế); 01 ống điều bằng kim loại màu trắng một đầu tứ giác kích thước 08mm, một đầu lục giác; 02 chìa khóa xe mô tô trên chìa khóa có chữ Honda, không xác định chìa khóa xe gì; 01 khối kim loại hình dạng giống ổ khóa xe mô tô; 01 tua vít bằng kim loại, dài 30cm, có cán bằng nhựa màu xanh; 01 cờ lê (chìa khóa) bằng kim loại, một đầu khoen tròn, một đầu miệng, kích thước hai đầu 10mm, trên thân có chữ CHROME VANADIUM; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh trên cổ áo có chữ T&T-FASHIONL; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, sọc carô màu đỏ trắng, cổ áo có chữ TIANSHU; 01 áo sơ mi bằng vải, ngắn tay, sọc carô màu đỏ trắng, cổ áo có chữ VIETTIEN; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh trên cổ áo có chữ FASHION; 01 áo khoác bằng vải dù, màu đen đỏ; 01 áo sơ mi bằng vải, màu đen, trên cổ áo có chữ MEN.FASHION;

Đối với 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu cam- trắng- đen - xanh - hồng; 01 cái túi xách của nữ màu xám, bên trong có một cái tua vít thử điện; một thanh kim loại dài 7.5cm, một đầu hình tròn đường kính 0.8cm, một đầu đẹp; một đoạn kim loại bọc nhựa màu đen, hình dạng chữ L; 01 cái áo khoác màu xanh, tay áo sọc carô màu trắng-đen-xanh, trên áo có chữ Lanuova Iendenza Sulfield bên trong áo có cờ lê được quấn bằng keo đen; 01 áo khoác màu đen; 01 ba lô màu xám bên trong có một con dao bằng kim loại dài 30cm, màu trắng và một vỏ dao bằng nhựa dài 20cm có quấn keo đen; 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô đỏ-trắng-xanh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận trả lại cho bị cáo Trương Thanh B do không liên quan đến vụ án.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter màu tím, gắn biển số 61H1- 512.14, số khung: RLCE55P10EY404831, số máy: 55P1-404843. Sau khi tra cứu xác định biển số 61H1-512.14 là của xe Honda Wave màu sơn Xanh Đen Bạc do Cao Trọng C, sinh năm 1989, ấp M6, xã N6, huyện R, tỉnh Bình Dương giao lại cho Nguyễn Tấn H, sinh năm 1989, địa chỉ: ấp M7, xã N7, huyện Q, tỉnh Đồng Tháp nhưng anh đã bị mất trộm vào tháng 07/2020 tại xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Exciter màu tím, số khung: RLCE55P10EY404831, số máy: 55P1-404843 sau khi tra cứu xác định là xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh trắng có biển số 60B8-50720 do anh Đoàn Minh Toàn, sinh năm 1991, địa chỉ: ấp Trà Cỏ, xã Bình Ninh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Xe mô tô trên đã kẻ gian lấy trộm vào năm 2016 tại khu vực đường Đồng Khởi thuộc phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đối với 01 xe mô tô dạng Wave Alpha màu xanh ngọc, không biển số, số khung: RLHHC1206BY557545, số máy: HC12E-3357555. Quá trình xác minh

xe mô tô trên có nhãn hiệu Wave alpha có biển số 62K1-089.86 do Nguyễn Giang Th, sinh năm 1983, địa chỉ: Khu phố M8, thị trấn N8, huyện Châu Thành, tỉnh Long An đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bị kẻ gian lấy trộm ngày 07/07/2020 tại ấp Mỹ Xuân, xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, Long An.

Đối với 01 xe mô tô dạng Wave Alpha màu đỏ, không biển số, chưa lắp ráp hoàn chỉnh, số khung: RLHHC1219DY203126, số máy: HC12E-5203253. Quá trình xác minh xe mô tô trên có nhãn hiệu Wave alpha có biển số 63B2-360.72 do chị Nguyễn Thị Giao Linh, sinh năm 1992, địa chỉ: ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 10/7/2020, bị kẻ gian lấy trộm tại khu vực cầu Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đối với 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là chất ma túy thu giữ tại nhà Nguyễn Nhựt A.

Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã có công văn yêu cầu Cơ quan điều tra huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Cơ quan điều tra huyện Châu Thành, tỉnh Long An; Cơ quan điều tra huyện Y, tỉnh Tiền Giang và Cơ quan điều tra thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành điều tra theo thẩm quyền đến nhận để giải quyết theo thẩm quyền.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, bị hại Lê Văn Ngọc D yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 7.900.000 đồng; bị hại Trương Minh E yêu cầu bị cáo A bồi thường số tiền 36.400.000 đồng và bị hại Phạm Ngọc C yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 17.790.000 đồng. Các bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, bị hại Lê Văn Ngọc D vẫn giữ yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường bồi thường số tiền 7.900.000 đồng; bị hại Phạm Ngọc C yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 17.790.000 đồng, bị hại Trương Minh E yêu cầu bị cáo A bồi thường thêm số tiền 2.500.000 đồng do thời gian qua phải thuê xe ôm chở anh đi làm, số tiền tổng cộng 38.900.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, các bị cáo thống nhất với Cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt. các bị cáo có lời nói sau cùng: các bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên trộm cắp tài sản; các bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm về với gia đình, có điều kiện để bị cáo làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, bị hại, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại Phạm Ngọc C có đơn xin vắng mặt. Nhận thấy, bị hại Phạm Ngọc C vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo, các bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử đối với bị cáo.

[3] Về nội dung: tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể: Do có ý định trộm cắp tài sản nên Nguyễn Nhựt A và Trương Thanh B thống nhất điều khiển xe mô tô gắn biển số 61H1-512.14 đi tìm xe mô tô để trộm cắp, các bị cáo đã lấy trộm xe mô tô 63B8-249.66 của anh Phạm Ngọc C và lấy trộm xe mô tô 63B5-474.27 của anh Lê Văn Ngọc D, tài sản thiệt hại tổng cộng là 22.132.000 đồng. Riêng bị cáo A cùng với đối tượng tên G (không rõ họ tên và địa chỉ) lấy trộm xe mô tô biển số 63B4-774.72 của anh Trương Minh E, tài sản thiệt hại là 36.400.000 đồng. Tổng thiệt hại về tài sản do Nguyễn Nhựt A chiếm đoạt tổng cộng là 58.532.000 đồng và Trương Thanh B chiếm đoạt tổng cộng là 22.132.000 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Nhựt A đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và hành vi của bị cáo Trương Thanh B đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;”

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự tại địa phương, gây bất bình cho quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự

nhưng lại không biết học tập, lao động, sống lương thiện. Để phục vụ mục đích của bản thân, các bị cáo bàn bạc thống nhất đi tìm tài sản có giá trị để trộm bán lấy tiền, cụ thể các bị cáo đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi tìm tài sản để trộm, khi các bị cáo phát hiện xe mô tô biển số 63B8-249.66 của anh Phạm Ngọc C và xe mô tô biển số 63B5-474.27 của anh Lê Văn Ngọc D đang dựng không người trông coi, B đứng canh giới, A lén lút trực tiếp dùng đoản mở khóa lấy 02 xe mô tô trên, sau khi lấy được xe A đem xe đi tiêu thụ cả hai tiêu xài cá nhân hết. Tài sản thiệt hại là qua định giá 22.132.000đồng. Riêng Nguyễn Nhựt A cùng với đối tượng tên G (không rõ họ tên và địa chỉ) trộm xe mô tô biển số 63B4-774.72 của anh Trương Minh E, tài sản thiệt hại là 36.400.000đồng. Như vậy tổng thiệt hại về sản do Nguyễn Nhựt A chiếm đoạt là 58.532.000 đồng, Trương Thanh B chiếm đoạt là 22.132.000 đồng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho mọi người và xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để phòng ngừa chung cho mọi người và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, riêng bị cáo A có thêm tình tiết giảm nhẹ là tại thời điểm gây án bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo có tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo A có thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Về nhân thân:

Bị cáo A có 01 tiền án: ngày 25/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt bị cáo 01 năm tù tại bản án số 05/2019/HSST về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 25/10/2019 và bị cáo có 01 tiền sự: ngày 15/5/2020, bị Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ 15/5/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo B không có tiền án nhưng có 01 tiền sự: ngày 05/12/2019, Chủ tịch Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N1, huyện Y áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng tại quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 05/3/2020.

Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Đồng phạm:

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau, không có sự phân công cụ thể vai trò từng bị cáo. Bị cáo A với vai trò là người rủ rê, trực tiếp thực hiện tội

phạm cùng với bị cáo B, bị cáo B người cùng thực hiện tội phạm và các bị cáo cùng tiêu xài số tiền bán được từ tài sản trộm. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

Đối với đối tượng tên G (không rõ họ tên và địa chỉ) cùng bị cáo A thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 63B4-774.72 của anh Trương Minh E do không xác định được họ tên địa chỉ của G nên không thể tiến hành xác minh làm rõ được, khi nào làm việc được nêu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người tiêu thụ xe của Nguyễn Nhựt A và Trương Thanh B do A và B không xác định được họ tên, địa chỉ nên không xác minh được, khi nào làm việc được nêu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận ngoài 03 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, các bị cáo còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Long An và địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Long An và địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đang điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi và bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, các bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường thiệt hại: các bị cáo A, B liên đới bồi thường cho bị hại Lê Văn Ngọc D số tiền 7.900.000 đồng và liên đới bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc C số tiền 17.790.000 đồng. Bị cáo A bồi thường cho bị hại Trương Minh E số tiền 36.400.000 đồng nhưng các bị cáo chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, các bị hại vẫn giữ yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại ngay khi án có hiệu lực pháp luật, cụ thể: bị hại Lê Văn Ngọc D yêu cầu các bị cáo A, B liên đới bồi thường số tiền 7.900.000 đồng; bị hại Phạm Ngọc C yêu cầu bị cáo A, B liên đới bồi thường số tiền 17.790.000 đồng. Riêng bị hại Trương Minh E yêu cầu bị cáo A phải bồi thường thêm số tiền 2.500.000 đồng do thời gian qua anh phải thuê xe ôm để chở anh đi làm, tổng số tiền bồi thường là 38.900.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại nhưng xin bồi thường khi chấp hành án xong.

Xét thấy tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất số tiền bồi thường thiệt hại cho các bị hại nhưng thấy rằng thiệt hại phải được bồi thường ngay để khắc phục thiệt hại cho các bị hại, nếu để kéo dài sẽ thiệt thòi cho các bị hại, do đó Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo A, B có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho các bị hại Phạm Ngọc C, Lê Văn Ngọc D, riêng bị cáo A còn có nghĩa vụ bồi

thường cho bị hại Trương Minh E số tiền nêu trên ngay khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về vật chứng:

Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-474.27 mang tên Lê Văn Tuấn, anh Lê Văn Ngọc D đã mua lại xe này của anh Lê Văn Tuấn nên Hội đồng xét xử đồng ý trả lại cho anh Lê Văn Ngọc D giấy đăng ký xe mô tô này.

Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B8-219.66 mang tên Phạm Văn Khi, qua lời khai ông Khi đã tặng cho xe mô tô này cho anh C nên Hội đồng xét xử đồng ý trả lại cho anh Phạm Ngọc C đăng ký xe mô tô nêu trên.

Đối với 01 nón bảo hiểm màu đen, có chữ Piaggio; 01 khẩu trang vải, viền màu trắng, màu tím sọc vàng đen; 01 đôi dép nhựa, loại dép tổ ong; 01 nón bảo hiểm, màu đen, nhãn hiệu Nón Sơn; 01 nón kết bằng vải, màu trắng; 01 áo khoác bằng vải, màu xanh; 01 đôi dép bằng nhựa, màu trắng; 01 khẩu trang bằng vải màu vàng đen; 01 nón bảo hiểm, màu xanh trắng, có chữ Grab; 01 thanh kim loại dài 18cm, một đầu tròn, một đầu nhọn ba cạnh, đường kính 0,2cm; 01 thanh kim loại dài 10,5cm, một đầu tròn lớn đường kính 1,2cm, một đầu nhỏ đường kính 01cm; 01 thanh kim loại dài 5,5cm, một đầu bốn cạnh đường kính 0,5cm, một đầu nhọn đẹp; 01 nón bảo hiểm, màu đen, trên thân nón có chữ X-teen helmet; 02 bình nước màu trắng, trên bình có chữ Sirius; 01 phuộc sau xe mô tô, lò xo màu đen; 02 ốp đầu xe mô tô màu nâu; 01 dè nước xe mô tô, màu nâu; 01 ốc máy xe mô tô đã bị tháo rời không còn nguyên vẹn, số máy đã bị đục xóa; 01 thanh kim loại một đầu lục giác, một đầu đẹp bị bể đầu đẹp (đầu đoãn tự chế); 02 thanh kim loại một đầu lục giác, một đầu đẹp (đầu đoãn tự chế); 01 ống điều bằng kim loại màu trắng một đầu tứ giác kích thước 08mm, một đầu lục giác; 02 chìa khóa xe mô tô trên chìa khóa có chữ Honda, không xác định chìa khóa xe gì; 01 khối kim loại hình dạng giống ổ khóa xe mô tô; 01 tua vít bằng kim loại, dài 30cm, có cán bằng nhựa màu xanh; 01 cờ lê (chìa khóa) bằng kim loại, một đầu khoen tròn, một đầu miệng, kích thước hai đầu 10mm, trên thân có chữ CHROME VANADIUM; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh trên cổ áo có chữ T&T – FASHION; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, sọc carô màu đỏ trắng, cổ áo có chữ TIANSHU; 01 áo sơ mi bằng vải, ngắn tay, sọc carô màu đỏ trắng, cổ áo có chữ VIETTIEN; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh trên cổ áo có chữ FASHION; 01 áo khoác bằng vải dù, màu đen đỏ; 01 áo sơ mi bằng vải, màu đen, trên cổ áo có chữ MEN.FASHION là những công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay, màu cam- trắng- đen-xanh-hồng; 01 cái túi xách của nữ màu xám, bên trong có một cái tua vít thử điện; một thanh kim loại dài 7.5cm, một đầu hình tròn đường kính 0.8cm, một đầu đẹp; một đoạn kim loại bọc nhựa màu đen, hình dạng chữ L; 01 cái áo khoác màu xanh, tay áo sọc carô màu trắng – đen – xanh, trên áo có chữ Lanuova Iendenza Sulfield bên trong áo có cờ lê được quấn bằng keo đen; 01 áo khoác màu đen; 01 ba lô màu xám bên trong có một con dao bằng kim loại dài

30cm, màu trắng và một vỏ dao bằng nhựa dài 20cm có quần keo đen; 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô đỏ-trắng-xanh thu giữ của bị cáo Trương Thanh B, không liên quan đến vụ án và bị cáo có yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử chấp nhận trả lại cho bị cáo Trương Thanh B;

+ Đối với các vật chứng:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter màu tím, gắn biển số 61H1- 512.14, số khung: RLCE55P10EY404831, số máy: 55P1-404843. Sau khi tra cứu xác định biển số 61H1-512.14 là của xe Honda Wave màu sơn Xanh Đen Bạc do Cao Trọng C, sinh năm 1989, ấp M6, xã N6, huyện R, tỉnh Bình Dương giao lại cho Nguyễn Tấn H, sinh năm 1989, địa chỉ: ấp M7, xã N7, huyện Q, tỉnh Đồng Tháp nhưng anh đã bị mất trộm vào tháng 07/2020 tại xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter màu tím, số khung: RLCE55P10EY404831, số máy: 55P1-404843 sau khi tra cứu xác định là xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh trắng có biển số 60B8-50720 do anh Đoàn Minh Toàn, sinh năm 1991, địa chỉ: ấp Trà Cỏ, xã Bình Ninh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Xe mô tô trên đã kẻ gian lấy trộm vào năm 2016 tại khu vực đường Đồng Khởi thuộc phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- 01 xe mô tô dạng Wave Alpha màu xanh ngọc, không biển số, số khung: RLHHC1206BY557545, số máy: HC12E-3357555. Quá trình xác minh xe mô tô trên có nhãn hiệu Wave alpha có biển số 62K1-089.86 do Nguyễn Giang Thành, sinh năm 1983, địa chỉ: số 18/12 Khu phố M8, thị trấn N8, huyện Châu Thành, tỉnh Long An đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bị kẻ gian lấy trộm ngày 07/07/2020 tại ấp Mỹ Xuân, xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, Long An.

- 01 xe mô tô dạng Wave Alpha màu đỏ, không biển số, chưa lắp ráp hoàn chỉnh, số khung: RLHHC1219DY203126, số máy: HC12E-5203253. Quá trình xác minh xe mô tô trên có nhãn hiệu Wave alpha có biển số 63B2-360.72 do chị Nguyễn Thị Giao Linh, sinh năm 1992, địa chỉ: ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 10/7/2020, bị kẻ gian lấy trộm tại khu vực cầu Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi là chất ma túy thu giữ tại nhà Nguyễn Nhựt A.

Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã có công văn yêu cầu Cơ quan điều tra huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Cơ quan điều tra huyện Châu Thành, tỉnh Long An; Cơ quan điều tra huyện Y, tỉnh Tiền Giang và Cơ quan điều tra thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành điều tra theo thẩm quyền đến nhận để giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với số tiền bán xe do trộm cắp mà có các bị cáo đã tiêu xài hết nên không thu hồi được.

[11] Xét ý kiến Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Về tội danh, mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với hành vi, vai trò, nhân thân của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo có tội và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại Phạm Ngọc C vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhựt A và Trương Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s, điểm q khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt A 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2020;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Xử phạt bị cáo Trương Thanh B 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2020;

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Áp dụng Điều 589, khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Bị cáo Trương Thanh B và Nguyễn Nhựt A có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Lê Văn Ngọc D số tiền 7.900.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm nghìn đồng*) và liên đới bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc C số tiền 17.790.000 đồng (*Mười bảy triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng*); bồi thường ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Nhựt A có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Trương Minh E số tiền 38.900.000 đồng (*Ba mươi tám triệu, chín trăm nghìn đồng*) ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Đến hạn bồi thường, nếu các bị cáo chậm bồi thường thì phải trả lãi đối với số tiền chậm bồi thường theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho anh Lê Văn Ngọc D 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-474.27 mang tên Lê Văn Tuấn.

- Trả lại cho anh Phạm Ngọc C 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B8-219.66 mang tên Phạm Văn Khi.

- Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng: 01 nón bảo hiểm màu đen, có chữ Piaggio; 01 khẩu trang vải, viền màu trắng, màu tím sọc vàng đen; 01 đôi dép nhựa, loại dép tổ ong; 01 nón bảo hiểm, màu đen, nhãn hiệu Nón Sơn; 01 nón kết bằng vải, màu trắng; 01 áo khoác bằng vải, màu xanh; 01 đôi dép bằng nhựa, màu trắng; 01 khẩu trang bằng vải màu vàng đen; 01 nón bảo hiểm, màu xanh trắng, có chữ Grab; 01 thanh kim loại dài 18cm, một đầu tròn, một đầu nhọn ba cạnh, đường kính 0,2cm; 01 thanh kim loại dài 10,5cm, một đầu tròn lớn đường kính 1,2cm, một đầu nhỏ đường kính 01cm; 01 thanh kim loại dài 5,5cm, một đầu bốn cạnh đường kính 0,5cm, một đầu nhọn dẹp; 01 nón bảo hiểm, màu đen, trên thân nón có chữ X-teen helmet; 02 bình nước màu trắng, trên bình có chữ Sirius; 01 phuộc sau xe mô tô, lò xo màu đen; 02 ốp đầu xe mô tô màu nâu; 01 dè nước xe mô tô, màu nâu; 01 lốc máy xe mô tô đã bị tháo rời không còn nguyên vẹn, số máy đã bị đục xóa; 01 thanh kim loại một đầu lục giác, một đầu dẹp bị bể đầu dẹp (đầu đoạn tự chế); 02 thanh kim loại một đầu lục giác, một đầu dẹp (đầu đoạn tự chế); 01 ống điều bằng kim loại màu trắng một đầu tứ giác kích thước 08mm, một đầu lục giác; 02 chìa khóa xe mô tô trên chìa khóa có chữ Honda, không xác định chìa khóa xe gì; 01 khối kim loại hình dạng giống ổ khóa xe mô tô; 01 tua vít bằng kim loại, dài 30cm, có cán bằng nhựa màu xanh; 01 cờ lê (chìa khóa) bằng kim loại, một đầu khoen tròn, một đầu miệng, kích thước hai đầu 10mm, trên thân có chữ CHROME VANADIUM; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh trên cổ áo có chữ T&T-FASHIONL; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, sọc carô màu đỏ trắng, cổ áo có chữ TIANSHU; 01 áo sơ mi bằng vải, ngắn tay, sọc carô màu đỏ trắng, cổ áo có chữ VIETTIEN; 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh trên cổ áo có chữ FASHION; 01 áo khoác bằng vải dù, màu đen đỏ; 01 áo sơ mi bằng vải, màu đen, trên cổ áo có chữ MEN.FASHION.

- Trả lại cho bị cáo Trương Thanh B: 01 áo sơ mi bằng vải, tay dài, màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay, màu cam- trắng- đen - xanh - hồng; 01 cái túi xách của nữ màu xám, bên trong có một cái tua vít thử điện; một thanh kim loại dài 7.5cm, một đầu hình tròn đường kính 0.8cm, một đầu dẹp; một đoạn kim loại bọc nhựa màu đen, hình dạng chữ L; 01 cái áo khoác màu xanh, tay áo sọc carô màu trắng-đen-xanh, trên áo có chữ Lanuova Iendenza Sulfield bên trong áo có cờ lê được quấn băng keo đen; 01 áo khoác màu đen; 01 ba lô màu xám bên trong có một

con dao bằng kim loại dài 30cm, màu trắng và một vỏ dao bằng nhựa dài 20cm có quấn keo đen; 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô đỏ-trắng-xanh.

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trương Thanh B và Nguyễn Nhựt A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Trương Thanh B và Nguyễn Nhựt A có nghĩa vụ liên đới chịu 1.284.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Nhựt A còn phải chịu thêm 1.945.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại Phạm Ngọc C vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Cc. THADS huyện Chợ Gạo;
- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ, án văn.

(đã ký)

Phạm Văn Tài